
THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2478/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa
thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước
giai đoạn 2007 - 2010 của thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 334/TTr-SNV ngày 02 tháng 5 năm 2007 và Công văn số 612/BC-SNV ngày 24 tháng 5 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 của thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố và

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục
hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước
giai đoạn 2007 - 2010 của thành phố**

(Kèm theo Quyết định số 2478/QĐ-UBND

ngày 06 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước giai đoạn 2007 - 2010, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đề ra kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của thủ tục hành chính; tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; góp phần phòng, chống tham nhũng và lãng phí.

II. Yêu cầu:

- Thủ tục hành chính trên từng lĩnh vực quản lý, điều kiện kinh doanh, mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính phải được xem xét, đánh giá để bãi bỏ hoặc sửa đổi theo hướng đơn giản, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp;

- Hướng dẫn các đơn vị tự thực hiện thống nhất việc rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, mẫu đơn, mẫu tờ khai và hồ sơ thủ tục hành chính phải được chuẩn hóa, công khai hóa để mọi cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp biết thực hiện;

- Tổ chức các hình thức trong tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính không còn phù hợp;

- Tạo bước chuyển căn bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính Nhà nước với cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, giữa các cơ quan hành chính Nhà nước với nhau trong giải quyết và thực hiện thủ tục hành chính.

III. Nội dung:

1. Nội dung thực hiện Tiêu đề án 1: Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên từng lĩnh vực quản lý Nhà nước

a) Mục tiêu:

Rà soát, đánh giá thực trạng các thủ tục hành chính hiện hành, phát hiện các bất cập, trên cơ sở đó kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan quản lý Nhà nước của Trung ương; đề ra các phương án giải quyết, hoàn thiện hệ thống thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố theo hướng đơn giản, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

b) Nội dung:

- Rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương liên quan đến cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền ban hành không phù hợp, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp;

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ sửa đổi, bãi bỏ những thủ tục hành chính không phù hợp thuộc thẩm quyền của các cơ quan quản lý Nhà nước ở Trung ương.

- Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính để tạo điều kiện cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp dễ dàng, thuận lợi trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính;

- Thiết lập cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, công bố công khai trên Trang thông tin điện tử của thành phố và hệ thống “một cửa điện tử”;

- Ban hành Quy định về thực hiện cơ chế “một cửa liên thông”, “một cửa điện tử”, xây dựng Quy chế phối hợp, trách nhiệm phối hợp, kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

c) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện; báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Chính phủ định kỳ 6 tháng; báo cáo tổng kết Tiêu đề án.

- Cơ quan phối hợp: Sở Bưu chính, Viễn thông; Sở Nội vụ (Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố); Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, có trách nhiệm phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đơn giản hóa thủ tục hành chính tại nội dung cụ thể nêu trên.

- Cơ quan thực hiện: Các sở - ngành thành phố; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

d) Thời gian thực hiện: Từ tháng 6 năm 2007 đến ngày 15 tháng 10 năm 2010; Thời gian thực hiện báo cáo tổng kết Tiểu đề án gửi Ban Điều hành Đề án của Chính phủ trước ngày 15 tháng 10 năm 2010.

2. Nội dung thực hiện Tiểu đề án 2: Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh

a) Mục tiêu:

Xây dựng hệ thống điều kiện kinh doanh minh bạch, hợp lý, thống nhất vừa đáp ứng nhiệm vụ quản lý Nhà nước, vừa đảm bảo yêu cầu thông thoáng và giảm chi phí về thời gian, vật chất của người dân và doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

b) Nội dung:

- Thống kê, tập hợp các điều kiện kinh doanh, bao gồm: Giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, yêu cầu về vốn pháp định hoặc yêu cầu khác.

- Rà soát, đánh giá cụ thể từng loại điều kiện kinh doanh trên các mặt: quy định pháp luật; tính phù hợp, khả thi của điều kiện kinh doanh; những khó khăn vướng mắc đối với người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các quy định về điều kiện kinh doanh; những vấn đề khác có liên quan.

- Xây dựng báo cáo đơn giản hóa điều kiện kinh doanh trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về điều kiện kinh doanh trên từng lĩnh vực quản lý Nhà nước và công bố công khai trên hệ thống “một cửa điện tử”, Trang thông tin điện tử của thành phố, của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố và của các quận - huyện.

c) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai; Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện trình Ủy ban nhân dân thành phố định kỳ 6 tháng; Báo cáo tổng kết Tiểu đề án.

- Cơ quan phối hợp: Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Sở Bưu

chính, Viễn thông, Sở Tư pháp, Sở Thương mại, Cục Thuế thành phố, Công an thành phố (PC 13), Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện, có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình thực hiện nội dung cụ thể nêu trên của Tiểu đề án này;

d) Thời gian thực hiện: từ tháng 6 năm 2007 đến 31 tháng 12 năm 2008; thời gian trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Đơn giản hóa điều kiện kinh doanh để gửi Ban Điều hành Đề án của Chính phủ cho ý kiến trước ngày 31 tháng 12 năm 2007.

3. Nội dung thực hiện Tiểu đề án 3: Đơn giản hóa mẫu đơn, tờ khai hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính

a) Mục tiêu:

Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ khi ban hành, quản lý và sử dụng mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính; đơn giản, dễ hiểu, dễ sử dụng và thuận lợi trong việc tiếp cận, sử dụng các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính; chống việc lạm dụng mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính phục vụ lợi ích cục bộ của các cơ quan quản lý Nhà nước, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

b) Nội dung:

- Thống kê, tập hợp các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính trên từng lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, của Ủy ban nhân dân thành phố thuộc chức năng, phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Rà soát, đánh giá các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính về: nội dung, hình thức, ngôn ngữ, thẩm quyền ban hành và những vấn đề khác có liên quan; Chuẩn hóa các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý Nhà nước theo hướng đơn giản, dễ hiểu, thuận lợi cho người sử dụng;

- Thực hiện bãi bỏ các mẫu đơn, mẫu khai hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính không phù hợp theo yêu cầu của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc những mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính ban hành không đúng thẩm quyền;

- Công khai hóa các mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính;

- Thiết lập cơ sở dữ liệu về các mẫu tờ khai, mẫu đơn hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý công bố, công khai trên hệ thống “một cửa điện tử”, Trang Web của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố, Trang thông tin điện tử của thành phố, Trang Web của các sở - ngành thành phố có liên quan và Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

c) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện; báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ 6 tháng; Xây dựng báo cáo tổng kết Tiểu đề án;

- Cơ quan phối hợp: Thường trực Ban chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố; Sở Tư pháp, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố;

- Cơ quan thực hiện: Các sở - ngành quản lý Nhà nước thành phố; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

d) Thời gian thực hiện: từ tháng 6 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008; thời gian thực hiện báo cáo đơn giản hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Ban Điều hành Đề án của Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2007.

4. Nội dung thực hiện Tiểu đề án 4: Xây dựng cơ chế tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính không phù hợp

a) Mục tiêu:

Kịp thời kiến nghị, điều chỉnh, sửa đổi và hoàn thiện các cơ chế chính sách, thủ tục hành chính không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính Nhà nước.

b) Nội dung:

- Nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về cơ chế chính sách, thủ tục hành chính của các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước;

- Tham gia ý kiến góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về công tác tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp về cơ chế chính sách và thủ tục hành chính (nếu có).

c) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm thực hiện nội dung phân công là cơ quan phối hợp với Văn phòng Chính phủ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Thanh tra thành phố, Văn phòng Tiếp công dân thành phố, Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố.

d) Thời gian thực hiện: từ tháng 6 năm 2007 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007.

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Tổ Công tác, Tổ Thư ký hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Thành phần Tổ Công tác gồm: Phó Giám đốc Thường trực Sở Nội vụ, Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính thành phố làm Tổ trưởng; Phó Giám đốc Sở Tư pháp làm Tổ phó thường trực; Lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố làm Tổ phó; Các thành viên, gồm lãnh đạo các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Bru chính, Viễn thông, Thanh tra thành phố.

Giúp việc Tổ Công tác có Tổ Thư ký gồm: Chuyên trách Thường trực của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính làm Tổ trưởng; Chuyên trách cải cách hành chính của Sở Tư pháp làm Tổ phó; các đơn vị là thành viên Tổ Công tác cử 01 cán bộ tham gia vào Tổ Thư ký.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ, Tổ Công tác được huy động cán bộ, công chức công tác ở cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính hoặc sự hỗ trợ của chuyên gia tư vấn để triển khai thực hiện.

2. Tổ Công tác, các cơ quan được phân công chủ trì hoặc phối hợp, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện đúng nội dung quy định, đúng tiến độ thời gian đối với từng Tiểu đề án.

3. Định kỳ 6 tháng, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Tổ Công tác, các cơ quan được phân công chủ trì và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện tổng hợp những thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, mẫu tờ khai, mẫu đơn hành chính trong hồ sơ thủ tục hành chính không còn phù hợp, báo cáo về Tổ Công tác tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo Chính phủ và các Bộ, ngành chức năng xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

4. Đến cuối năm 2010, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ